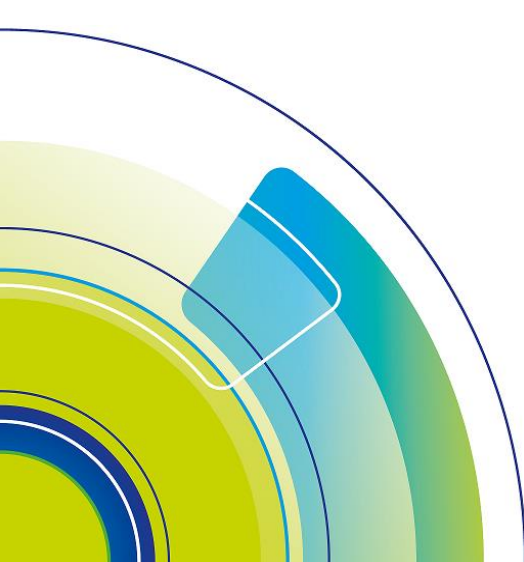




Cập nhật PLX – Khả quan

Ngày 24/06/2024



Phan Việt Hưng

(+84 8) 3823 4159 - Ext: 354

hungpv@acbs.com.vn

Báo cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

Khả quan

HOSE: PLX

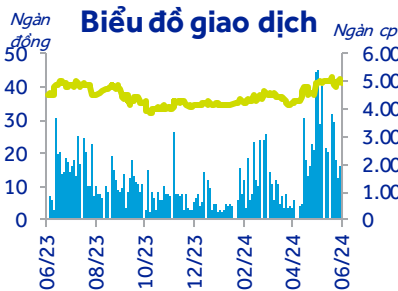
Phân phối xăng dầu

Giá mục tiêu (VND)	46.300
Giá hiện tại (VND)	42.300
Tỷ lệ tăng giá	9,4%
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng	2,4%
Tổng tỷ suất lợi nhuận	11,8%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	24,8	12,8	14,4	19,4
Tương đối	12,0	12,0	13,4	2,6

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Ủy Ban Quản lý vốn NN	77,3%
ENEOS	13,3%

Thông kê 21/06/2024

Mã Bloomberg	PLX VN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	31.300 - 43.400
SL lưu hành (triệu cp)	1.271
Vốn hóa (tỷ đồng)	52.603
Vốn hóa (triệu USD)	2.066
Room khối ngoại còn lại (%)	2,5
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	4,2
KLGD TB 3 tháng (cp)	1.712.969
VND/USD	25.465
Index: VNIndex / HNX	1282,02/244,36

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (HOSE: PLX)

KQKD của PLX tiếp tục đà phục hồi từ đáy năm 2022 nhờ sự cải thiện mạnh của biên lợi nhuận ròng và sự ổn định của sản lượng. Nhờ đó, PLX công bố kết quả kinh doanh Q1/2024 với lợi nhuận ròng đạt VND1.072 tỷ (+73,2% n/n), cao hơn so với kỳ vọng của chúng tôi. Với kết quả này, PLX hoàn thành 49,7% kế hoạch năm và 29% dự phóng cả năm của chúng tôi.

PLX ghi nhận doanh thu Q1/2024 đạt VND75.106 tỷ (+11,4% n/n) và lợi nhuận ròng đạt VND1.072 tỷ (+73,2% n/n). Mức tăng doanh thu và lợi nhuận này là do:

- Sản lượng kinh doanh ổn định, tăng nhẹ 0,4% n/n đạt 2,6 triệu tấn
- Biên lợi nhuận gộp tăng lên mức 6,2% từ 5,3% cùng kỳ, nhờ chi phí định mức trong công thức tính giá bán xăng dầu tăng (áp dụng từ 7/2023). Trong đó, chi phí áp dụng cho xăng tăng 2,9%, dầu diesel tăng 6,8% so với lần điều chỉnh trước đó từ 2014.

Tuy nhiên, triển vọng KQKD trong quý 2/2024 có thể sẽ kém khả quan hơn so với quý 1. Trong tháng 5/2024, giá bán xăng dầu đang sụt giảm so với tháng 3&4/2024 do giá dầu giảm. Mức giảm này có thể khiến cho PLX chịu bất lợi về tồn kho giá cao. Ngoài ra, thuế nhập khẩu xăng dầu từ 2024 giảm về 0% theo các hiệp định FTAcó thể làm giảm phần lợi thuế chênh lệch của PLX.

Về triển vọng cả năm 2024, cùng với nguồn xăng dầu ổn định, PLX sẽ được hưởng lợi nhờ áp dụng chi phí định mức mới trong cả năm 2024 thay vì từ tháng 7/2023. Sản lượng tiêu thụ ước tính tăng 4% n/n nhờ hoạt động sản xuất phục hồi. Bên cạnh đó, theo nghị định 80/2023, các chi phí vận chuyển đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam, chi phí bảo hiểm, premium trong công thức tính giá bán ra cũng được điều chỉnh thường xuyên hơn, 3 tháng/ lần (thay vì 6 tháng như trước đây) giúp làm giảm rủi ro đóng cửa của một số CHXD nhỏ như năm 2022. Ngoài ra, dự thảo sửa đổi Nghị định 80/2023 cũng có nhiều điểm hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu mối xăng dầu như PLX.

Kết luận: chúng tôi dự phóng KQKD 2024 với doanh thu dự kiến đạt VND289.614 tỷ (+5,6% n/n) và lợi nhuận ròng VND3.797 tỷ đồng (+35% n/n). **Giá mục tiêu của chúng tôi cho PLX đến cuối 2025 là 46.300 đồng/cổ phiếu, tương đương tổng tỷ suất lợi nhuận 11,8%.**

	2022	2023	2024F	2025F	2026F
DT Thuần (tỷ đồng)	304.064	274.253	289.614	289.782	293.282
Tăng trưởng	80%	-10%	6%	0%	1%
EBITDA (tỷ đồng)	2.433	4.355	5.394	5.170	5.363
Biên EBITDA (%)	1%	2%	2%	2%	2%
LN ròng (tỷ đồng)	1.450	2.812	3.797	3.624	3.801
Tăng trưởng	-49%	94%	35%	-5%	5%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	913	1.771	2.391	2.282	2.393
Tăng trưởng	-54%	94%	35%	-5%	5%
ROE	7%	11%	14%	12%	12%
ROIC	2%	4%	5%	4%	4%
Nợ ròng/EBITDA (x)	-1,8	-2,3	-2,2	-2,7	-3,0
PER (lần)	46,3	23,9	17,7	18,5	17,7
EV/EBITDA (x)	20,8	11,6	9,4	9,8	9,4
PBR (lần)	1,9	1,8	1,7	1,6	1,5
Cổ tức (đồng)	1.200	700	1.500	1.000	1.000
Suất sinh lợi cổ tức	3%	1%	4%	2%	2%

Kết quả kinh doanh Q1/2024 tăng trưởng ấn tượng

PLX công bố kết quả kinh doanh Q1/2024 với doanh thu đạt VND75.106 tỷ (+11,4% n/n) và lợi nhuận ròng đạt VND1.072 tỷ (+73,2% n/n).

Chỉ tiêu	Q1/2023	Q2/2023	Q3/2023	Q4/2023	Q1/2024
Sản lượng bán nội địa (nghìn tấn)	2.612	2.660	2.574	2.484	2.622
Biên LNG	5,3%	5,8%	5,2%	5,8%	6,2%
LN ròng (tỷ đồng)	620	773	738	641	1.072
Tăng trưởng svck	155%	n/a	646%	-45%	73%

Nguồn: PLX, ACBS

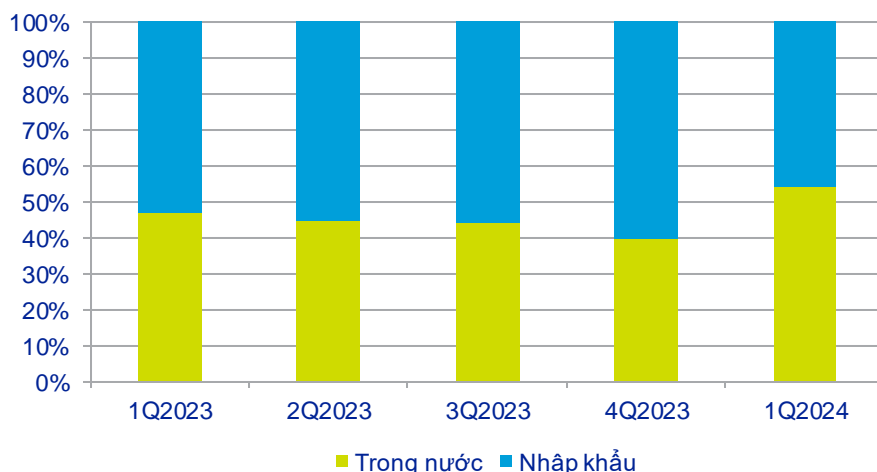
Mức tăng doanh thu đến từ:

- (1) sản lượng kinh doanh ổn định ở ngưỡng cao, tăng 0,4% n/n đạt 2,6 triệu tấn.
- (2) biên lợi nhuận gộp Q1/2024 tăng lên mức 6,2% từ 5,3% cùng kỳ.

Trong đó, sự cải thiện của biên lợi nhuận gộp đến từ các yếu tố:

- (1) xu hướng giá bán xăng dầu tăng trong Q1/2024 trung bình 10% giúp PLX hưởng lợi tồn kho giá thấp. Trong khi cùng kỳ, giá bán xăng dầu biến động lên xuống nhiều hơn.
- (2) chi phí định mức trong công thức tính giá bán xăng dầu tăng (áp dụng từ 7/2023). Trong đó, xăng tăng 2,9%, dầu diesel tăng 6,8% so với giai đoạn trước đó từ 2014
- (3) nguồn cung xăng dầu trong nước ổn định giúp PLX tiết kiệm chi phí từ việc giảm 38,2% n/n sản lượng xăng dầu nhập khẩu (cho tiêu thụ nội địa) trong Q1/2024.

Tỷ trọng nguồn xăng dầu đầu vào PLX



Nguồn: PLX, ACBS

Doanh thu tài chính trong Q1/2024 giảm 12,4% n/n chủ yếu là do lãi chênh lệch tỷ giá giảm. Trong khi chi phí tài chính giảm 1,9% n/n. Kết quả là thu nhập tài chính Q1/2024 của PLX giảm 42,9% n/n, đạt VND75 tỷ

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp Q1/2024 tăng 14% n/n lên tổng cộng VND3.436 tỷ. Tuy nhiên, tỷ trọng Chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp/Doanh thu của Q1/2024 là 4,6% chỉ tăng nhẹ so với mức 4,5% của Q1/2023.

PLX đặt kế hoạch kinh doanh 2024 thấp

Cho năm 2024, PLX đặt kế hoạch kinh doanh thấp, cụ thể:

- Doanh thu VND188.000 tỷ (-31.4% n/n).
- LNTT VND2.900 tỷ (-26,2% n/n).
- Sản lượng xăng dầu bán ra 13.033.200 (-9,5% n/n).
- Cổ tức: VND1.000/ cp.

Chúng tôi cho rằng kế hoạch này khá thận trọng khi mà với kết quả Q1/2024, PLX đã hoàn thành 49,7% kế hoạch lợi nhuận năm của PLX. Trong quá khứ, tình hình đặt kế hoạch và thực hiện kế hoạch của PLX cũng không bám sát nhau.

Dự phóng triển vọng kinh doanh 2024

KQKD quý 2/2024 có thể kém khả quan so với quý 1/2024 do:

- (1) Trong tháng 5, giá bán xăng dầu đang sụt giảm so với tháng 3 và 4/2024 do giá dầu giảm cùng với việc trở lại hoạt động của một số nhà máy lọc dầu ở Châu Âu làm gia tăng nguồn cung. Diễn biến này có thể khiến cho PLX chịu bất lợi về tồn kho giá cao do PLX phải duy trì hàng tồn kho đủ cho 20 ngày trong khi giá bán lẻ xăng dầu được điều chỉnh 7 ngày/ lần theo Nghị định 80/2023.
- (2) Ngoài ra, thuế nhập khẩu xăng dầu theo cam kết FTA (VKFTA và ATIGA) từ 2024 giảm về 0% sẽ làm giảm mức hưởng lợi trong chênh lệch thuế nhập khẩu của PLX. Yếu tố này sẽ phản ánh trong Q2 do thuế nhập khẩu trong công thức tính giá cơ sở được tính dựa trên quý trước đó.

Tuy nhiên, tính chung 2024, PLX vẫn sẽ được hưởng lợi tốt với biên lợi nhuận gộp cao nhờ:

- Áp dụng chi phí định mức mới cao hơn trong cả năm 2024 so với thời gian nửa năm của 2023 (từ tháng 7/2023).
- Sản lượng kinh doanh cả năm cũng dự kiến tăng 4% n/n nhờ hoạt động sản xuất trong nước phục hồi. Ngoài ra, trong thời gian gần đây, Chính phủ giám sát thị trường xăng dầu nghiêm ngặt hơn khi mà nhiều doanh nghiệp đầu mỗi lần thương nhân phân phối xăng dầu bị thu hồi giấy phép và xử phạt. Diễn biến này dự kiến sẽ hỗ trợ tích cực nhẹ cho sản lượng của các doanh nghiệp lớn và uy tín như PLX.
- Nguồn cung xăng dầu ổn định do các nhà máy lọc dầu trong nước hoạt động ổn định + bảo trì theo đúng dự kiến + việc điều chỉnh các chi phí kinh doanh phù hợp với thực tế hơn từ Chính phủ
- Theo nghị định 80/2023 (có hiệu lực từ 11/2023) chi phí vận chuyển đưa xăng dầu từ nước ngoài về cảng Việt Nam, chi phí bảo hiểm, premium cũng được điều chỉnh thường xuyên hơn, là 3 tháng/ lần (thay vì 6 tháng như trước đây), giúp giảm thiểu tình trạng đóng cửa/ tạm ngừng hoạt động của một số CHXD nhỏ (năng lực tài chính kém, vay nợ nhiều) như năm 2022 do các chi phí không được điều chỉnh thường xuyên và phù hợp.

Ngoài ra, dự thảo sửa đổi Nghị định 80/2023 gần đây cũng có nhiều điểm hỗ trợ cho doanh nghiệp đầu mỗi xăng dầu như PLX về dài hạn. Trong đó có thể kể đến như:

- Thương nhân phân phối không được mua hàng của nhau, chỉ được nhập hàng từ đầu mối => giảm chi phí trong khâu trung gian.
- Tăng thêm các điều kiện để trở thành thương nhân đầu mối.
- Thương nhân đầu mối và thương nhân phân phối xăng dầu được quyền quyết định giá bán nhưng không cao hơn mức giá mà công thức giá quy định. Diễn biến này nhằm xây dựng môi trường cạnh tranh và giảm sự can thiệp của Nhà nước. Với những lợi thế của PLX như kho chứa xăng dầu lớn nhất, vị trí cây xăng thuận lợi và thương hiệu, PLX sẽ cạnh tranh tốt hơn các đối thủ khác.
- Tổng chi phí kinh doanh và Lợi nhuận định mức tối đa trong dự thảo cao hơn mức hiện tại.

Rủi ro

Tuy nhiên, trong hoạt động kinh doanh của PLX cũng tồn tại một số rủi ro như sau:

- Diễn biến giá dầu sẽ có tác động mạnh lên biên lợi nhuận của PLX do độ trễ giữa hàng tồn kho và giá bán lẻ. PLX sẽ hưởng lợi khi giá dầu trong xu hướng tăng đều đặn và ngược lại, khi giá dầu đi vào xu hướng giảm trung dài hạn, lợi nhuận của PLX sẽ bị ảnh hưởng.
- Chính sách của Chính phủ trong việc điều tiết các hoạt động kinh doanh xăng dầu.

Định giá

Cho cả năm 2024, chúng tôi dự phóng doanh thu PLX đạt VND289.614 tỷ (+5,6% n/n) và lợi nhuận ròng VND3.797 tỷ đồng (+35% n/n). Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF, chúng tôi định giá PLX với giá mục tiêu đến cuối 2025 là 46.300 đồng/cổ phiếu, tương đương tổng tỷ suất lợi nhuận 11,8%.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ PLX

(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2021	2022	2023	2024F	2025F	2026F
Doanh thu thuần	169.009	304.064	274.253	289.614	289.782	293.282
<i>Tăng trưởng (%)</i>	<i>36%</i>	<i>80%</i>	<i>-10%</i>	<i>6%</i>	<i>0%</i>	<i>1%</i>
GVHB trừ khấu hao	154.997	290.308	256.829	270.493	270.876	274.018
Chi phí bán hàng và QLDN	9.839	11.323	13.069	13.728	13.736	13.902
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	<i>6%</i>	<i>4%</i>	<i>5%</i>	<i>5%</i>	<i>5%</i>	<i>5%</i>
EBITDA	4.172	2.433	4.355	5.394	5.170	5.363
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	<i>2%</i>	<i>1%</i>	<i>2%</i>	<i>2%</i>	<i>2%</i>	<i>2%</i>
Khấu hao	1.389	1.436	2.172	1.551	1.585	1.619
Lợi nhuận từ HĐKD	2.784	997	2.183	3.843	3.585	3.743
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	<i>2%</i>	<i>0%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>
Chi phí lãi vay ròng	-80	-224	-270	-547	-561	-644
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	<i>3%</i>	<i>6%</i>	<i>4%</i>	<i>5%</i>	<i>4%</i>	<i>4%</i>
Thuế	666	368	880	1.032	985	1.033
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	<i>18%</i>	<i>16%</i>	<i>22%</i>	<i>20%</i>	<i>20%</i>	<i>20%</i>
Lợi ích CĐTS	285	452	240	330	315	330
Lợi nhuận ròng	2.839	1.450	2.812	3.797	3.624	3.801
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>2%</i>	<i>0%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>	<i>1%</i>
Tiền mặt đạt được	4.512	3.338	5.224	5.678	5.524	5.751
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	1271	1271	1271	1271	1271	1271
EPS (VND)	1.970	913	1.771	2.391	2.282	2.393
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00
EPS hiệu chỉnh (VND)	1.970	913	1.771	2.391	2.282	2.393
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	<i>345%</i>	<i>-54%</i>	<i>94%</i>	<i>35%</i>	<i>-5%</i>	<i>5%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2022	2023	2024F	2025F	2026F
Thay đổi vốn lưu động	(1.980)	(1.988)	(1.256)	347	(3)
Capex	532	1.151	721	735	750
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	31	32	33	34	35
Dòng tiền tự do	4.817	6.093	6.246	4.476	5.039
Phát hành cp	0	0	0	0	0
Cổ tức đã trả	1.746	689	1.906	1.271	1.271
Thay đổi nợ ròng	-1636	-5792	-1895	-1926	-2438
Nợ ròng cuối năm	(4.291)	(10.083)	(11.978)	(13.904)	(16.342)
Giá trị doanh nghiệp	43.881	38.089	36.194	34.268	31.830
Vốn CSH	27.783	29.185	31.206	33.226	35.418
Giá trị sổ sách/cp (VND)	21.866	22.970	24.561	26.150	27.875
Nợ ròng / VCSH (%)	-15%	-35%	-38%	-42%	-46%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-1,8	-2,3	-2,2	-2,7	-3,0
Tổng tài sản	74.476	78.962	83.791	86.076	89.621

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2022	2023	2024F	2025F	2026F
ROE	6,8%	10,7%	13,7%	12,2%	12,0%
ROA	1,4%	2,8%	4,7%	4,2%	4,3%
ROIC	2,5%	3,7%	4,6%	4,1%	4,2%
WACC	15%	15%	15%	15%	15%
EVA	-12,5%	-11,3%	-10,4%	-10,9%	-10,8%
P/E (x)	46,3	23,9	17,7	18,5	17,7
EV/EBITDA (x)	20,8	11,6	9,4	9,8	9,4
EV/FCF (x)	10,5	8,3	8,1	11,3	10,0
P/B (x)	1,9	1,8	1,7	1,6	1,5
P/S (x)	0,2	0,2	0,2	0,2	0,2
EV/Doanh thu (x)	0,2	0,2	0,2	0,2	0,2
Suất sinh lợi cổ tức	3,2%	1,3%	3,5%	2,4%	2,4%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chính hành Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Quyền Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)
trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 7300 7000 (x1043)
trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng
(+84 28) 7300 7000 (x1049)
hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT - Dầu khí

Phan Việt Hưng
(+84 28) 7300 7000 (x1044)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung
(+84 28) 7300 7000 (x1045)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn
(+84 28) 7300 7000 (x1051)
toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 7300 7000 (x1046)
minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic

Nguyễn Thế Hùng
(+84 28) 7300 7000 (x1047)
hungnt@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt
(+84 28) 7300 7000 (x1048)
datdt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu
(+84 28) 7300 7000 (x1052)
huvvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh
(+84 28) 7300 7000 (x1110)
anhmd@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh
(+84 28) 7300 6879 (x1120)
thanhtt@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư. Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2024). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.